TOÀ ÁN NH DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:76/2023/HSST.
Ngày: 09/11/2023.

NH DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NH DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền
- Các Hội thẩm Nh dân: 1- Bà Nguyễn Thị Thìn – Giáo viên

2- Ông Bùi Văn Động – Bí thư đoàn xã Hưng L

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Thư ký Tòa án Nh dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án Nh dân thị xã Mỹ Hào, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2023/ QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023; quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2023/QĐ- HSST ngày 31/10/2023 đối với các bị cáo:

1 - Phan Thành L - Sinh ngày 14 tháng 9 năm 2008, tại tỉnh H; Nơi thường trú: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Phan Văn K; Họ và tên mẹ:Nguyễn Thị C; Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã D, thị xã M, tỉnh H. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*** Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo L**: Ông Phan Văn Kịnh – Sinh năm: 1981, địa chỉ: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H (Có mặt)

2 - Phan Thế Nh - Sinh ngày 05 tháng 5 năm 2008, tại tỉnh Hưng Yên; Nơi thường trú: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Phan Văn B; Họ và tên mẹ:Đặng Thị M; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã D, thị xã M, tỉnh H. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*** Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Nh**: Bà Đặng Thị M – Sinh năm: 1983, địa chỉ: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H (Có mặt)

3 - Hà Tuấn D - Sinh ngày 08 tháng 7 năm 2008, tại tỉnh Hưng Yên; Nơi thường trú: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Hà Văn Th Họ và tên mẹ:Vũ Thị H; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Dương Quang, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

*** Người giám hộ cho bị cáo D**: Bà Vũ Thị Th – Sinh năm: 1963, địa chỉ: Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H (Có mặt)

*** Người bào chữa cho các bị cáo**: Bà Nguyễn Thị Trang - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

*** Người bào chữa cho bị cáo D**: Luật sư Dương Thị Mai Hương – Công ty luật TNHH HANA – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

*** Bị hại**: Cháu Nguyễn Hoàng H – Sinh ngày 15/02/2013 (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật cho cháu H: Anh Nguyễn H Đ – Sinh năm 1982(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Lê Thị Thanh Hiên - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

*** Người làm chứng:** Cháu Trần Đức Bảo L – Sinh năm 2011(vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Lâm: Anh Trần Đức Q – Sinh năm 1988 (vắng mặt)

Đều địa chỉ : Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền nên Phan Thành L rủ Phan Thế Nh và Hà Tuấn D đi cướp tài sản bán lấy tiền tiêu sài.

Khoảng 13 giờ ngày 11/7/2023 L đi bộ sang nhà Nh chơi, lúc này Nh đang ở nhà, L rủ Nh đi bơi nhưng Nh nói: "Không có tiền", L nói tiếp: "Đi tìm D để rủ đi bơi cùng", Nh đồng ý rồi điều khiển xe mô tô loại MOTOR-THAI 50 α, sơn màu đen, chưa lắp biển số đăng ký chở L đi. Trên đường đi Nh nói: "Bây giờ đi bơi nhỡ lên đấy mà D không có tiền thì sao", L bảo: 'Ừ, bây giờ không có tiền thì đi bơi kiểu gì", L nói: "Thế đi xem có đứa trẻ con nào đeo vòng thì lấy của nó đem bán lấy tiền đi bơi", Nh đồng ý. Sau đó, Nh và L đến quán Internet Đặng Luân ở tổ dân phố Nh Vinh, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào thì thấy D đang chơi game, L và Nh đi vào rủ D

đi bơi, D nói: "Không có tiền", L nói với Nh và D: "Thôi đi tìm xem có đứa trẻ con nào đeo vòng cổ không thì lấy của nó đem bán lấy tiền đi bơi", tất cả đều đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô chở L và D đi đến thôn Cẩm Sơn, xã Cẩm Xá, thị xã Mỹ Hào phát hiện thấy cháu Nguyễn Hoàng H đang ngồi trên gác ba ga của xe đạp dựng trên đường làng nói chuyện với cháu Trần Đức Bảo Lâm đứng ở đường. Thấy vậy, Nh điều khiển xe mô tô đi qua cháu H và cháu Lthì L, Nh và D phát hiện thấy trên cổ cháu H đeo 01 sợi dây chuyền bằng bạc, L bảo: "Quay lại, quay lại thằng này đeo dây chuyền khủng lắm, lấy được thì cũng pH bán được mấy trăm". Nh và D hiểu ý của L là cướp sợi dây chuyền bằng bạc của cháu H. Nh điều khiển xe mô tô quay lại gần vị trí của cháu H và cháu Lâm đang đứng, Nh dừng xe nói với D: "Mày ngồi trông xe, quay xe lại để tao với L xuống", D hiểu ý Nh nói khi lấy được dây chuyền D sẽ điều khiển xe để tẩu thoát nhanh hơn. Sau đó, Nh và L tiến lại gần chỗ cháu H, Nh nói: "Mày đánh em tao đúng không?". Do bị dọa cháu H sợ hãi vừa khóc, vừa nói: "Đâu, em có đánh em của anh đâu".Thấy cháu H khóc, Nh dùng tay pH bịt mồm cháu H, tay trái túm vào vai áo bên pH của cháu H làm cháu H sợ hãi giẫy dụa dùng tay đẩy Nh ra nhưng không đẩy được. Cùng lúc này, L đi ra phía sau lưng của cháu H, L dùng hai tay đặt lên hai vai, luồn xuống cổ áo và bảo: "Áo mày đẹp nhỉ" và "Vòng em đẹp thế" rồi L dùng hai tay tháo vòng cổ của cháu H ra cầm trên tay, L quay lại xe và nói: "Thôi đi đi không nó khóc to có người ra", D nghe thấy L nói liền ngồi trên xe điều khiển xe mô tô chở Nh và L đi về. Trên đường về, L bỏ sợi dây chuyền bạc ra và bảo: "Đi bán luôn lấy tiền đi bơi". D tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Nh và L đến của hàng vàng bạc Lư Thiềng, có địa chỉ tổ dân phố Tháp, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Tại đây L, Nh và D vào trong cửa hàng thì gặp chị Vũ Thị Mai Anh, sinh năm 1979 là chủ cửa hàng, L nói: "Cô ơi cho cháu bán cái dây bạc", chị Mai Anh cầm rồi cân lên được 27 gam, tương đương với 07 chỉ bạc và trả cho L, Nh và D 330.000 đồng, cả ba đều đồng ý. Sau đó, D cầm số tiền trên cùng L và Nh đi về và tiêu sài hết số tiền trên.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, cháu Nguyễn Hoàng H về kể lạisự việc bị cướp sợi dây chuyền bạc cho anh Nguyễn H Đ (là bố của cháu H) và anh Trần Đình H (là cậu của cháu H) biết. Sau đó, anh Đ, anh H và cháu H tìm các đối tượng cướp tài sản của cháu H thì phát hiện thấy L, Nh và D đang chơi điện tử tại quán Internet Đặng Luân. Tại đây L, Nh và D đã thừa nhận hành vi cướp sợi dây chuyền của cháu H rồi chỉ dẫn anh Đằng, anh Hưng và cháu H đến cửa hàng vàng bạc Lư Thiềng để chuộc sợi dây chuyền bạc. Tại cửa hàng vàng bạc Lư Thiềng, do không có tiền D đã đưa chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus cho chị Mai Anh, chị Mai Anh cầm điện thoại rồi đưa trả cho D sợi dây chuyền bạc lúc trước mua của L, Nh và D. D cầm sợi dây chuyền bạc đưa cho anh Đằng. Sau đó anh Đ, anh H và cháu H đã đưa L, Nh và D đến trình báo Công an xã Cẩm Xá.

Ngày 11/7/2023, anh Nguyễn H Đ là người giám hộ cho cháu H làm đơn trình báo đến Công an xã Cẩm Xá. Đồng thời giao nộp cho Công an xã Cẩm Xá 01 vòng kim loại, màu bạc, đặc điểm có các mắt xích hình chữ nhật và hình móc xích được nối liền với nhau, có chốt cài, có kích thước dài 52cm (niêm phong ký hiệu A1) và 01 xe mô tô loại MOTOR-THAI 50, sơn màu đen, số khung RL9CB1UMNCT05848, số máy CT1P39FM-R005848, không nắp biển số đăng ký.

Sau đó Công an xã Cẩm Xá chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào để giải quyết.

Sau khi sự việc xảy ra L, D và Nh cùng với gia đình đã đến cửa hàng vàng bạc Lư Thiềng trả cho chị Vũ Thị Mai Anh số tiền 330.000 đồng và lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus về và D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã ra Quyết định trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự- Bộ Công an đối với sợi dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích hình khối chữ nhật nối với các mắt xích hình móc xích, có chốt cài (được niêm phong ký hiệu A1).

Tại Kết luận giám định số 5570/KL-KTHS ngày 04/8/2023 của Viện khoa học hình sự- Bộ Công an, kết luận: 01 dây chuyền bằng kim loại màu trắng bạc được chế tác dạng các mắt xích hình khối chữ nhật nối với các mắt xích hình móc xích, có chốt cài (niêm phong ký hiệu A1) gửi giám định có tổng khối lượng 27,20 gam đều là hợp kim của bạc (Ag), đồng (Cu), Kẽm (Zn), Cadimi (Cd), hàm lượng Ag trung bình 82,31%. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐ ngày 19/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Mỹ Hào, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng bạc được chế tác dạng các mắt xích hình khối chữ nhật nối với các mắt xích hình móc xích, có chốt cài, có khối lượng là 27,20gam, có giá trị thực tế tại thời điểm 11/7/2023 là 400.000đồng.

Quá trình điều tra xác định sợi dây chuyền bạc đã thu giữ là tài sản hợp pháp của cháu Nguyễn Hoàng H. Ngày 22/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả sợi dây chuyền bạc nêu trên cho cháu H và anh Nguyễn H Đ người giám hộ của cháu H. Cháu H và anh Đ đã nhận lại tài sản không yêu cầu để nghị gì. Đồng thời có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D.

Đối với chiếc xe môtô loại MOTOR-THAI 50α đã thu giữ là tài sản hợp pháp của chị Đặng Thị M, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú ở Thôn H, xã D, thị xã M, tỉnh H (là mẹ của Nh), chị M không biết Nh sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi cướp tài sản nên không đủ căn cứ xử lý đối với chị Mai. Ngày 09/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả chiếc xe mô tô trên cho chị Mai, chị Mai đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì.

Còn chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus đã thu giữ là tài sản hợp pháp của Hà Tuấn D không sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 09/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả lại chiếc điện thoại trên cho D và bà Vũ Thị Th là bà ngoại của D. D và bà Th đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chị Vũ Thị Mai Anh đã mua sợi dây chuyền bạc của L, Nh và D. Quá trình điều tra xác định chị Mai Anh không biết sợi dây chuyền bạc trên là tài sản do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSMH ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát Nh dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện theo pháp luật và người giám hộ cho các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương và giảm thời gian thử thách cho các bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54; Điều 17, 58; khoản 1,2 Điều 65; Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 17, 58, khoản 1,2 Điều 65; Điều 90; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nh, D.

* Tuyên bố: Các bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D phạm tội "Cướp tài sản".

* Xử phạt: Bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05*(Năm)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D cho Uỷ ban Nh dân xã Dương Quang, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho các bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo đề nghị HĐXX căn cứ vị trí vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo xử phạt bị cáo L 2 năm 09 tháng tù, bị cáo Nh 02 năm 06 tháng tù và bị cáo D 02 năm tù nhưng đều cho các bị cáo được hưởng án treo về tội Cướp tài sản.

Luật sư bào chữa cho bị cáo D nhất trí về tội danh, điều khoản mà đại diện VKS thị xã Mỹ Hào truy tố đối với bị cáo D; đề nghị HĐXX căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo D để áp dụng điểm c khoản 2 Điều 91 BLHS miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo D và áp dụng các biện pháp giám sát, giáo dục tại địa phương đối với bị cáo D.

Trợ giúp viên pháp lý của bị hại đề nghị HĐXX xét xử đúng người, đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]-Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào và Điều tra viên; Viện kiểm sát Nh dân thị xã Mỹ Hào và kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

[2]- Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng, biên bản vụ việc, kết luận giám định, biên bản định giá tài sản cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 11/7/2023 tại Thôn C, xã C, thị xã M, tỉnh H, Phan Thành L rủ Phan Thế Nh và Hà Tuấn D thực hiện hành vi đe đọa, dùng tay bịt mồm cháu Nguyễn Hoàng H sinh ngày 15/02/2013 để chiếm đoạt sợi dây chuyền bằng bạc trị giá 400.000đồng của cháu H mang bán lấy tiền đi bơi và chơi game, sau đó bị phát hiện. Do cháu H là người dưới 16 tuổi nên Viện kiểm sát Nh dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.

[3] - Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

Trong vụ án này có đồng phạm tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công rõ ràng, cụ thể trong khi phạm tội. Xét vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Bị cáo L là người giữ vai trò khởi xướng, rủ rê, xúi giục bị cáo Phan Thế Nh và Hà Tuấn D đều là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi cướp tài sản, bị cáo là người thực hành tích cực, bị cáo đã tiếp cận cháu H từ phía sau và trực tiếp tháo vòng bạc của cháu H nên bị cáo L pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội qui định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nh là người thực hành tích cực, trực tiếp dùng vũ lực đối với cháu H, bị cáo đã dùng lời nói dọa nạt cháu H để gây hoang mang cho cháu H, khi cháu H sợ hãi khóc thì bị cáo dùng tay pH bịt mồm cháu H, tay trái túm vào vai áo bên pH của cháu H làm cháu H sợ hãi, giẫy dụa dùng tay đẩy bị cáo ra nhưng không đẩy được để các bị cáo chiếm đoạt tài sản.

Bị cáo D là người giúp sức tích cực, tiếp nhận ý chí của bị cáo L khi bị cáo L gặp và rủ thì D đồng ý cùng L và Nh đi tìm người có tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt. Khi L và Nh trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của cháu H thì D là người cảnh giới; bị cáo là người điều khiển xe chở L và D đi bán tài sản, cùng ăn chia số tiền có được từ việc chiếm đoạt tài sản. Khi bị phát hiện bị cáo cũng là người lấy điện thoại của mình để chuộc lại tài sản trả cho bị hại.

[4]- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, chưa gây thiệt hại; đã tự nguyện bồi thường và bị hại có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; Bị cáo L và bị cáo Nh đều có ông nội là người có công với nhà nước được tặng thưởng huân chương, các bị cáo

đều có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên sẽ được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự và được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Do các bị cáo phạm tội đều ở độ tuổi từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi nên áp dụng mức hình phạt dành cho các bị cáo không quá ½ mức hình phạt qui định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo xuất phát từ việc muốn chiếm đoạt tài sản để lấy tiền đi bơi và chơi game, các bị cáo đều có Nh thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thực hiện hành vi phạm tội bột phát và đều đang tiếp tục đi học; các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Căn cứ qui định của Bộ luật hình sự về áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, hình phạt nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ các bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời ấn định thời gian thử thách cho các bị cáo. Xét mục đích, động cơ phạm tội của các bị cáo, tính chất vai trò của các bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho các bị cáo mức hình phạt bằng nhau.

Trợ giúp viên pháp lý cho các bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo dưới 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo thì thấy : Tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự qui định mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là 3 năm tù vì vậy quan điểm của trợ giúp viên pháp lý cho các bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo dưới 3 năm tù là không có căn cứ và không được chấp nhận.

Đại diện cho các bị cáo đề nghị HĐXX giảm thời gian thử thách cho các bị cáo dưới 5 năm thì thấy: Căn cứ mục 6.4 mục 6 Nghị quyết số 01/2007/NQ-HĐTP ngày 02/10/2007 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLHS "Khi cho người bị xử phạt tù hưởng án treo, trong mọi trường hợp Tòa án pH ấn định thời gian thử thách từ một năm đến năm năm và phân biệt như sau: Trường hợp người bị xử phạt tù không bị tạm giam thì thời gian thử thách bằng 2 lần mức hình phạt tù nhưng không được dưới một năm và không được quá năm năm". Do đó đề nghị giảm thời gian thử thách cho các bị cáo dưới 5 năm của đại diện các bị cáo không được chấp nhận.

Luật sư bào chữa cho bị cáo D đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 91 BLHS miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo D và áp dụng các biện pháp giám sát, giáo dục tại địa phương đối với bị cáo D. Tuy nhiên điều kiện để được miễn trách nhiệm hình sự không thuộc trường hợp phạm tội rất nghiệm trọng qui định tại điều 168 BLHS. Nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 91 BLHS, bị cáo D không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự như quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[4] -Về hình phạt bổ sung: Vì các bị cáo là người dưới 18 tuổi nên căn cứ khoản 6 Điều 91 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] –Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Sợi dây chuyền bạc đã thu giữ là tài sản của cháu Nguyễn Hoàng H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả sợi dây chuyền bạc cho cháu H và anh Nguyễn H Đằng người giám hộ của cháu H. Cháu H và anh Đằng đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì nên hội đồng xét xử không xét.

Chiếc xe môtô loại MOTOR-THAI 50α là tài sản hợp pháp của chị Đặng Thị M (là mẹ của bị cáo Nh), chị M không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi cướp tài sản, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả chiếc xe mô tô trên cho chị M, chị M đã nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì.

Chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus tài sản hợp pháp của bị cáo D không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã trả lại chiếc điện thoại trên cho D và bà Vũ Thị Thía là bà ngoại của D. D và bà Thía đã nhận lại tài sản.

[6]- Về án phí: Các bị cáo phạm tội khi chưa đủ 16 tuổi theo luật Trẻ em năm 2016; Do đó các bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Căn cứ**: Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 54; Điều 17, 58; khoản 1,2 Điều 65; Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168, điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 17, 58, khoản 1,2 Điều 65; Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nh, D.

*** Tuyên bố**: Các bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D phạm tội "Cướp tài sản".

*** Xử phạt**: Bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D mỗi bị cáo 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05*(Năm)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D cho Uỷ ban Nh dân xã Dương Quang, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

*** Về án phí**: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Phan Thành L, Phan Thế Nh và Hà Tuấn D.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người giám hộ của bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ /.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Cơ quan CSĐT -CA thị xã Mỹ Hào;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tân Huyền